

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2024/HS-ST
Ngày: 16/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Th

Thẩm phán: Lê Thị Hiệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Viện

Ông Bùi Thế Huệ

Ông Lê Hữu Tới

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh TH.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH tham gia phiên tòa:** Ông: Trần Mạnh Cường - chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 137/2024/TLST-HS ngày 12/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 157/2024/QĐXXST-HS ngày 01/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hà Văn V, sinh năm: 1982, tại huyện Bá Thước, tỉnh TH; Nơi thường trú và nơi ở: Thôn Khung, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh TH; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Bi và bà Phạm Thị Xuân; Vợ: Hà Thị Lý (đã ly hôn năm 2015); có 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ 30/6/2023 đến ngày 05/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo V:**

- Luật sư: Thiều Quang Luyện - thuộc Đoàn luật sư Thanh Hoá.

- Bà Lê Thu Hằng là trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hoá.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Trần Nguyên Ngọc, sinh năm 1992 (có mặt)

Trú tại phố 1, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh TH.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 30/6/2023, tổ Công tác Công an huyện Bá Thước đang làm nhiệm vụ tại km 114+600, Quốc lộ 217 thuộc khu vực thôn Hiềng, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh TH thì phát hiện Hà Văn V (sinh năm 1982 ở thôn Khung, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh TH) đang điều khiển xe mô tô biển kiểm sát 36G5-350.41 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã ra tín hiệu dừng xe nhưng V không chấp hành mà bỏ chạy vào khu vực dân sinh thuộc thôn Hiềng, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh TH thì bị tổ công tác đuổi kịp yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại chỗ qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe mô tô có 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa các viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh nghi là hồng phiến và 01 túi nilon màu hồng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản quả tang đồng thời thu giữ số vật chứng nghi là ma túy ở trên niêm phong ký hiệu “Tang vật tạm giữ của Hà Văn V” và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong có gắn thẻ SIM số 03688150782; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wawe Alpha màu xanh đen bạc, biển kiểm sát 36G5- 35041; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe gắn máy mang tên Hà Văn V.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn V ở thôn Khung, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước, tỉnh TH. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 2543/KL-KTHS, ngày 04/7/2023, của Phòng KTHS - Công an tỉnh TH, kết luận:

- Các viên nén màu hồng và màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 172,348 gam, loại Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,525 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Hà Văn Thiên khai số ma túy trên là V được Trần Nguyên Ngọc (sinh năm 1992, trú tại phố 1, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh TH) nhờ mua và mang từ huyện Quan Sơn về cho Ngọc cụ thể như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 29/06/2023, Trần Nguyên Ngọc sử dụng số điện thoại 0355250992 gọi điện cho V số thuê bao 03688150782 nói V ngày mai nếu đi Quan Sơn thì cầm về cho Ngọc ít hồng phiến, Ngọc sẽ trả công cho V 2.000.000đ. V nói có và đồng ý. Đến khoảng 07 giờ, ngày 30/6/2023 V điều khiển xe mô tô BKS 36G5-350.41 đi từ nhà lên khu vực xã Tam Thanh, huyện Quan Sơn. Lên đến nơi V gọi điện thoại cho Ngọc thì Ngọc bảo V chờ sẽ có người đàn ông đem ma túy ra giao cho V, đồng thời bảo V gửi số tài khoản ngân hàng của V cho Ngọc để Ngọc chuyển tiền cho V, nhờ V rút tiền mặt để trả tiền mua ma túy. Sau đó Ngọc chuyển cho V 4.000.000đ rồi hướng dẫn V đi rút tiền mặt đưa cho người đàn ông đang đợi ở cầu Tam Thanh lấy túi hồng phiến về cho

Ngọc. Nhận được tiền từ tài khoản V vào một quán tạp hóa dọc đường mua nước rồi nhờ một người phụ nữ là khách mua hàng (V không biết tên, địa chỉ cụ thể) chuyển tiền cho người này để lấy 4.000.000đ tiền mặt. Có tiền V đi đến khu vực cầu Tam Thanh thì thấy có 01 người đàn ông (V không biết họ tên, địa chỉ cụ thể) đang đứng ở phía bên kia cầu. V đi lại gần thì người đàn ông này chỉ ra chỗ túi nilon màu đen đang để ở mố chân cầu, cách chỗ người này đứng khoảng 20m rồi bảo V lấy rồi để tiền lại. V đi lại mố cầu, lấy túi nilon chứa hồng phiến bỏ vào cốp xe rồi để lại 4.000.000đ. Sau đó, V gọi điện lại cho Ngọc thông báo đã lấy được hồng phiến và bắt đầu về thì Ngọc bảo V đem số hồng phiến trên về Đồng Tâm giao cho Ngọc, khi nhận hàng Ngọc sẽ trả 2.000.000đ tiền công cho V như đã thỏa Th. V đồng ý rồi điều khiển xe mô tô đi từ huyện Quan Sơn, theo quốc lộ 217 về huyện Bá Thước. Đến khoảng 15 giờ 50 cùng ngày, khi đi đến đoạn xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh TH thì bị tổ công tác của Công an huyện Bá Thước phát hiện bắt quả tang.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Nguyên Ngọc ở phố 1, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh TH. Cơ quan CSĐT Công an huyện Bá Thước không phát hiện và thu giữ gì.

Quá trình điều tra Trần Nguyên Ngọc tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen cho Cơ quan CSĐT để phục vụ hoạt động điều tra và khai nhận ngày 29/6/2023 Ngọc không gọi điện cho V thuê V lấy và mang ma túy từ huyện Quan Sơn về cho Ngọc. Còn số tiền 4.000.000đ Ngọc chuyển cho V, là do trước đó vào khoảng giữa tháng 6/2023 Ngọc có vay của V 3.000.000đ, đến trưa ngày 30/6/2023 V gọi điện cho Ngọc bảo Ngọc trả cho V 3.000.000đ và mượn thêm 1.000.000đ. Ngọc đồng ý chuyển tiền cho V và không biết V dùng tiền này để làm gì.

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH đã tiến hành đối chất giữa Hà Văn V và Trần Nguyên Ngọc. Tuy nhiên V và Ngọc vẫn giữ nguyên lời khai Ngọc không thừa nhận đã thuê V vận chuyển ma túy cho Ngọc. Kiểm tra số điện thoại Trần Nguyên Ngọc sử dụng, xác định chiều tối ngày 29/06/2023, Trần Nguyên Ngọc không gọi điện cho V.

Ngoài lời khai của V không có chứng cứ khác chứng minh Ngọc thuê V lấy và vận chuyển ma túy cho Ngọc. Do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Nguyên Ngọc.

Đối với người đàn ông giao ma túy cho Hà Văn V tại khu vực cầu Tam Thanh vào trưa ngày 30/6/2023 do không có đủ thông tin nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Đối với người phụ nữ V chuyển khoản 4.000.000đ để lấy tiền mặt của người này vào trưa ngày 30/6/2023 do không có đủ thông tin nên không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

**** Xử lý đồ vật, tài sản và vật chứng thu giữ:***

Vật chứng bao gồm số ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36G5 – 350.41 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mang tên Hà Văn V); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen của Trần Nguyên Ngọc được chuyển đến Cục thi hành án dân sự tỉnh TH để quản lý và bảo quản, chờ xử lý theo quy định của pháp luật

Tại bản Cáo trạng số 45/CT-VKSTH-P1 ngày 09/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH truy tố bị cáo Hà Văn V về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

**Áp dụng điểm b, khoản 4 Điều 250 BLHS; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 BLHS.*

- Đề nghị xử phạt Hà Văn V 20 năm tù

**. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Đề nghị*

- Tịch thu tiêu hủy: 164,620g các viên nén màu hồng 1,648g các viên nén màu xanh 0,465g các hạt tinh thể màu trắng là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36G5 – 350.41 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mang tên Hà Văn V);

- Trả lại cho anh Trần Nguyên Ngọc: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen

*** Người bào chữa cho bị cáo trình bày:**

- Ý kiến của luật sư Thiệu Quang Luyện: Luật sư không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về cáo trạng, tội danh, áp dụng pháp luật đối với bị cáo Hà Văn V. Luật sư phân tích các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo V: Tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; là người dân tộc, sống ở khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý Lê Thu Hằng: Người bào chữa không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về cáo trạng, tội danh, áp dụng pháp luật đối với bị cáo Hà Văn V. Người bào chữa phân tích các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc, sống ở khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo V đồng ý với ý kiến của Luật sư.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng của bị cáo thấy hành vi của mình là sai vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hoá, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá, Kiểm sát viên VKSND tỉnh Thanh Hoá trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 15 giờ 50 phút ngày 30/6/2023, tại khu vực thôn Hiềng, xã Kỳ Tân, huyện Bá Thước, tỉnh TH. Tổ công tác Công an huyện Bá Thước phát hiện bắt quả tang Hà Văn V đang có hành vi vận chuyển trái phép 172,873 gam ma túy loại Methamphetamine từ huyện Quan Sơn về huyện Bá Thước để nhận 2.000.000đ tiền công.

Tại phiên tòa bị cáo Hà Văn V khai là được Trần Nguyên Ngọc thuê vận chuyển ma túy để lấy 2 triệu tiền công, bị cáo khai không biết mục đích Ngọc sử dụng ma túy vào việc gì. Quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa không đủ cơ sở xác định Trần Nguyên Ngọc là người thuê bị cáo vận chuyển ma túy. Tuy nhiên bị cáo V cũng thừa nhận hành vi vận chuyển trái phép 172,873 gam ma túy loại Methamphetamine của mình là vi phạm pháp luật.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi vận chuyển trái phép 172,873 gam ma túy loại Methamphetamine của Hà Văn V đã phạm vào tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất của vụ án:

Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình bị pháp luật cấm, nhưng vì động cơ mục đích tư lợi, muốn

nhận được 2 triệu tiền công nên dù thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện đồng ý vận chuyển trái phép 172,873 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Ma túy là một tệ nạn xã hội làm xói mòn đạo đức, hủy hoại con người về thể chất, tinh thần và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác...việc đấu tranh và bài trừ tệ nạn ma túy đang là mối quan tâm của toàn xã hội, do đó Đảng và nhà nước ta đã có những biện pháp rất nghiêm khắc để đấu tranh, trừng trị và ngăn chặn loại tội phạm này. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý về ma túy của nhà nước và ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

** Tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

** Tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số, sống ở khu vực có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục (thời gian bị cáo bị tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt).

[5]. Về xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, gồm: số ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36G5 – 350.41 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mang tên Hà Văn V); 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen của Trần Nguyên Ngọc.

Đối với 164,620g các viên nén màu hồng; 1,648g các viên nén màu xanh, 0,465g các hạt tinh thể màu trắng là ma túy còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cấm sử dụng lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36G5 – 350.41 (kèm 01 giấy chứng nhận đăng kí xe mang tên Hà Văn V); quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa xác định đây là công cụ phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc, vận chuyển ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu đen thu giữ của Trần Nguyên Ngọc, quá trình điều tra và kết quả thẩm vấn tại phiên tòa không xác

định được có liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho anh Trần Nguyên Ngọc là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung.

Bị cáo vận chuyển ma túy nhằm mục đích tư lợi, tuy nhiên bị cáo chưa được nhận tiền công, bị cáo là hộ nghèo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b, khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố: Hà Văn V phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Hà Văn V 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

* *Tịch thu tiêu hủy:* 01 phong bì được dán kín niêm phong, mặt trước ghi: CA Bá Thước TC 121 ngày 01/7/2023, mặt sau có các chữ ký hi rõ họ tên của Lê Minh Tiến, Nguyễn Trần Đăng, Lê Mạnh Hùng và các hình dấu tròn đỏ của phonhfKTHS Công an tỉnh Thanh Hoá, bên trong có chứa 164,620g các viên nén màu hồng; 1,648g các viên nén màu xanh, 0,465g các hạt tinh thể màu trắng là ma túy còn lại sau giám định.

**Tịch thu sung công quỹ nhà nước:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI: 865858061068651, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Hà Văn V.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen, BKS: 36G5 – 350.41 (kèm chìa khoá)

- 01 Chứng nhận đăng kí xe mô tô, xe gắn máy số 36 004999 chủ xe Hà Văn V;

* *Trả lại cho anh Trần Nguyên Ngọc:* 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6S, màu xám đen.

Tang vật trên hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh TH theo biên bản giao nhận vật chứng số 178/2024/TV-CTHADS ngày 26/7/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh TH và Cục thi hành án dân sự tỉnh TH.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo Hà văn V không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Th thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TH;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cục THADS tỉnh TH;
- Tổ HC-TP
- Bị cáo, người NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Th

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	
THẨM PHÁN		CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

	Mai Đình Th
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TH;
- Công an tỉnh Thanh Hoá;
- CQTHAHS Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cục THADS tỉnh TH;
- Tổ HC-TP
- Bị cáo, người NTGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Th

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TH;
- CA tỉnh TH;
- Sở Tư pháp TH;
- VKS,TA,THAHS huyện Thọ Xuân, T.TH;
- THADS huyện Thọ Xuân, T. TH.
- Bị cáo;
- Tổ HC-TP
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Đình Th

THẨM PHÁN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Mai Đình Th

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TH;
- Cục THADS tỉnh TH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Th

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 28 tháng 9 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TH.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Th

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Khắc Dinh

Bà Mai Thị Viện

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ Khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; Điểm b Khoản 1 Điều 143, Điểm a Khoản 2 Điều 193; Điều 204; Khoản 1 Điều 206; Khoản 3 Điều 345; Khoản 1 Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính 2015.

Khoản 16 Điều 3, Điều 11, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

2. Xử:

- Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Quế về việc yêu cầu hủy các quyết định sau đây:

- Quyết định số 5509/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc thu hồi đất do hộ ông Lê Văn Quế đang sử dụng tại xã Tân Trường để thực hiện dự án: Đường giao thông vào Nhà máy xi măng Đại Dương;

- Quyết định 5510/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn về việc phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Lê Văn Quế khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tân Trường để thực hiện dự án: Đường giao thông vào Nhà máy xi măng Đại dương;

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với nội dung: Hủy Quyết định số 4990/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh TH về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với ông Lê Văn Quế.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

3. Về án phí: Ông Lê Văn Quế không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, do được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Viện

Đầu Khắc Dinh

Mai Đình Th